## 19. Thủ tục hỗ trợ doanh nghiệp có dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức khoa học và công nghệ

**a) Trình tự thực hiện:**

- Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh phục vụ hoạt động chuyển giao công nghệ về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ra quyết định phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ trên Cổng thông tin điện tử của mình.

**b) Cách thức thực hiện:** Doanh nghiệp Nộp hồ sơ trực tiếp tại trụ sở Trung tâm Hành chính công tỉnh An Giang hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

*- Thành phần hồ sơ:*

+ Phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

+ Hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (nếu thuộc đối tượng phải đăng ký chuyển giao công nghệ)

+ Văn bản xác nhận đồng ý tham gia của các tổ chức khác phối hợp nghiên cứu thực hiện nhiệm vụ (nếu có);

+ Tài liệu khác liên quan đến nhiệm vụ (nếu có);

- *Số lượng hồ sơ:* 01 bộ (01 bản giấy và 01 bản điện tử).

**d) Thời hạn giải quyết:**

- Phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả làm việc của hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ.

- Công bố công khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Doanh nghiệp có dự án chuyển giao công nghệ thuộc ngành nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư nhận chuyển giao công nghệ từ tổ chức KH&CN.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ được hỗ trợ.

**h) Phí, lệ phí:** Không có.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**: (Kèm theo)

- Phiếu đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Mẫu A1-ĐXNV;

- Hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (nếu thuộc đối tượng phải đăng ký chuyển giao công nghệ).

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Doanh nghiệp xin hỗ trợ phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Có dự án đầu tư thuộc ngành nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư

- Có Hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (nếu thuộc đối tượng phải đăng ký chuyển giao công nghệ)

- Công nghệ được chuyển giao thuộc dự án thuộc ngành nghề ưu đãi đầu tư, địa bàn ưu đãi đầu tư;

**l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013;

- Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19/6/2017;

- Nghị định 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ;

- Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

### Mẫu A1-ĐXNV

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:

2. Hình thức thực hiện *(Một trong các hình thức:* *đề tài khoa học và công nghệ hoặc dự án SXTN, đề án khoa học hoặc dự án KH&CN):*

3. Mục tiêu:

4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ KH&CN *(Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...):*

5. Các nội dung chính và kết quả dự kiến:

6. Khả năng và địa chỉ áp dụng:

7. Dự kiến hiệu quả mang lại:

8. Dự kiến thời gian thực hiện *(Số tháng, bắt đầu từ ...)*

9. Thông tin khác *(Chỉ áp dụng đối với dự án SXTN hoặc dự án KHCN):*

9.1. Xuất xứ hình thành:

*(Nếu là Dự án SXTN cần nêu rõ: Kết quả của các đề tài KHCN; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả KH&CN từ nước ngoài.*

*Nếu là dự án KHCN cần nêu rõ: nguồn hình thành của Dự án KH&CN, tên Dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan ...)*

9.2. Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN: *(Sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất,...)*

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………, ngày … tháng … năm ……***TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT***(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)* |

**Ghi chú:***Phiếu đề xuất được trình bày không quá 4 trang giấy khổ A4.*